TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG
--- ** ---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
------- ** -------

Bản án số: 109/2019/DS-ST
Ngày 14.11. 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Ngọc Quyên.**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trần Đức Hiếu**

Ông **Mai Văn Du.**

Thư ký Toà án: Bà **Huỳnh Thị Ánh Nguyệt** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ - 363 đường Cách mạng tháng tám, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/ QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo uỷ quyền có ông Mai Mạnh Cường - sinh năm 1995; Địa chỉ: 112 Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Theo giÊy ñy quyÒn sè 4389/2019/UQ-VPB ngµy 13 th¸ng 6 n¨m 2019). Có mặt

* Bị đơn: Bà Phạm Thị Th- Sinh năm 1959 - Địa chỉ: 119 Phạm Tứ, phường Khuê T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng trình bày:

Bà Phạm Thị Thcó vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo Đơn Đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thẻ tín dụng (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số LD1628500327, giải ngân ngày 11/10/2016:

- Số tiền vay: **100.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).
- Thời hạn vay: **60 tháng**, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên.
- Mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng
- Lãi suất trong hạn và các kỳ điều chỉnh: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 30%/năm. Mức điều chỉnh lãi suất 03 tháng/01 lần, ngày điều chỉnh đầu tiên 01/04/2017 mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của bên ngân hàng của bên ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 22%/năm.
- Các kỳ hạn trả nợ: Trả gốc: 1 tháng/1 Lần vào ngày 11 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 11/11/2016. Trả lãi 1 tháng/1 Lần vào ngày 11 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 11/11/2016.

Hợp đồng tín dụng số LD1714900196, giải ngân ngày 29/05/2017:

- Số tiền vay: **24.500.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng).
- Thời hạn vay: **48 tháng**, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên.
- Mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng

Lãi suất trong hạn và các kỳ điều chỉnh: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 29,5%/năm. Mức điều chỉnh lãi suất 03 tháng/01 lần, ngày điều chỉnh đầu tiên 01/10/2017 mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của bên ngân hàng của bên ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh + biên độ 21%/năm.

- Các kỳ hạn trả nợ: Trả gốc: 1 tháng/1 Lần vào ngày 11 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 11/07/2017. Trả lãi 1 tháng/1 Lần vào ngày 11 hàng tháng, kỳ

trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 11/07/2017.

Hợp đồng thẻ tín dụng số 239-P-409262, giải ngân ngày 15/03/2017:

- Số tiền vay: **30.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).
- Thời hạn vay: **60 tháng**, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên.
- Mục đích sử dụng vốn: Cho vay tiêu dùng

Lãi suất và phương thức tính lãi: Lãi suất là 31,08 %/năm. Lãi suất được cộng dồn hàng ngày theo dư nợ của chủ thẻ và được tính theo mức lãi suất do ngân hàng quy đinh theo từng thời kỳ.

- Thời điểm tính lãi:

Đối với giao dịch ứng và rút tiền mặt: Giao dịch được tính lãi từ ngày giao dịch đến ngày chủ thẻ thanh toán toàn bộ giao dịch.

Đối với giao dịch thanh toán hàng hóa và dịch vụ: Vào hoặc đến trước ngày đến hạn thanh toán, nếu khách hàng thanh toán toàn bộ dư nợ cuối kỳ sao kê, Ngân hàng sẽ ưu tiên miễn lãi đối với các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ trong kỳ sao kê đó. Nếu khách hàng không thanh toán toàn bộ dư nợ cuối kỳ sao kê hoặc thanh toán sau ngày đến hạn thanh toán hoặc chỉ thanh toán một phần dư nợ cuối kỳ sao kê thì giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ của khách hàng sẽ được ngân hàng tính lãi từ ngày giao dịch đến ngày khách hàng thanh toán giá trị giao dịch.

Các giao dịch có tra soát: tiền lãi đối với các giao dịch có tra soát được tính theo giao dịch có nguyên tắc của giao dịch ứng/rút tiền mặt và giao dịch thanh toán hàng hóa, giao dịch có quy định tại điểm này. Ngân hàng sẽ hoàn lại lãi đối với những giao dịch có tra soát, khiếu nại đúng.

Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Tiền phạt chậm trả lãi được tính bằng công thức: số tiền lãi chậm trả (x) số ngày chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm quá hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Phạm Thị Thđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn như trong thỏa thuận. Tạm tính đến ngày 24/10/2019, bà Phạm Thị Thcòn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền như sau:

- Hợp đồng LD1628500327, giải ngân ngày 11/10/2016: Nợ gốc 77,759,404 đồng. Nợ lãi phải trả 47,610,563 đồng. Tổng cộng: 125,369,967 đồng (Một trăm hai lăm triệu, ba trăm sáu chín nghìn, chín trăm sáu bảy đồng).

- Hợp đồng LD1714900196, giải ngân ngày 29/05/2017: Nợ gốc 18,909,214 đồng. Nợ lãi phải trả: 13,872,839 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 34,026,262 đồng (Ba mươi bốn triệu, không trăm hai sáu nghìn, hai trăm sáu hai đồng).

- Hợp đồng 239-P-409262, giải ngân ngày 15/03/2017: Nợ gốc: 29,171,827 đồng. Nợ lãi phải trả: 20,637,570 đồng. Tổng cộng: 49,809,496 đồng (Bốn mươi chín triệu, tám trăm linh chín nghìn, bốn trăm chín sáu đồng).

Số tiền bà Phạm Thị Thđã trả:

Hợp đồng tín dụng	**Ngày quá hạn**	**Số tiền gốc đã trả**	**Số tiền lãi đã trả**	**Số tiền yêu cầu trả**
LD1628500327	11/04/2018	**Trong hạn:** 15,240,592 đồng **Quá hạn:** 7,000,004 đồng **Tổng cộng:** 22,240,596 đồng	**Trong hạn:** 40,352,747 đồng **Quá hạn:** 16 đồng **Phạt:** 0 đồng **Tổng cộng:** 40,352,763 đồng	**Gốc:** 77,759,404 đồng **Lãi:** 47,610,563 đồng **Phạt:** 0 đồng
LD1714900196	11/04/2018	**Trong hạn:** 2,590,736 đồng	**Trong hạn:** 5,464.795 đồng	**Gốc:** 18,909,214 đồng

		Quá hạn: 3,000,050 đồng **Tổng cộng:** 5,590,786 đồng	**Quá hạn:** 8 đồng **Phạt:** 0 đồng **Tổng cộng:** 5,464,803 đồng	**Lãi:** 13,872,839 đồng **Phạt:** 1,244,209 đồng
***Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở thẻ* 239-P-409262**	07/06/2018	828,173 **đồng**	0 **đồng**	**Gốc:** 29,171,827 đồng **Lãi:** 20,637,570 đồng

Việc bà Phạm Thị Thchậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ khoản vay là không thực hiện và tuân thủ đúng cam kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng . Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng kính đề nghị quý Tòa án xem xét và tuyên buộc những nội dung sau:

Đề nghị Tòa án buộc bà Phạm Thị Thphải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên; tạm tính đến ngày 24/10/2019, số tiền cụ thể như sau:

- Hợp đồng LD1628500327, giải ngân ngày 11/10/2016: Nợ gốc 77,759,404 đồng. Nợ lãi phải trả 47,610,563 đồng. Tổng cộng: 125,369,967 đồng (Một trăm hai lăm triệu, ba trăm sáu chín nghìn, chín trăm sáu bảy đồng).

- Hợp đồng LD1714900196, giải ngân ngày 29/05/2017: Nợ gốc 18,909,214 đồng. Nợ lãi phải trả: 13,872,839 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 34,026,262 đồng (Ba mươi bốn triệu, không trăm hai sáu nghìn, hai trăm sáu hai đồng).

- Hợp đồng 239-P-409262, giải ngân ngày 15/03/2017: Nợ gốc: 29,171,827 đồng. Nợ lãi phải trả: 20,637,570 đồng. Tổng cộng: 49,809,496 đồng (Bốn mươi chín triệu, tám trăm linh chín nghìn, bốn trăm chín sáu đồng).

- Tổng cộng dư nợ 03 Hợp đồng tạm tính đến ngày 24/10/2019 là: Nợ gốc: 125,840,545 đồng. Nợ lãi phải trả: 82,120,972 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 209,205,725 đồng *(Hai trăm linh chín triệu, hai trăm linh năm nghìn, bảy trăm hai lăm đồng).*

Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi quá hạn, phạt chậm trả theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày bà Phạm Thị Ththực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

Trong trường hợp bà Phạm Thị Thkhông thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu sử dụng của bà Phạm Thị Thđể thu hồi khoản nợ vay.

Ngoài ra, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng không còn yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bà Phạm Thị Thđến tham gia tố tụng nhưng bà Phạm Thị Thvẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai bà Phạm Thị Thđến tham gia tố tụng tại phiên toà mà bà Phạm Thị Thvẫn vắng mặt không

có lý do nên HĐXX căn cứ khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Thời.

[2] Tại phiên toà hôm nay Người Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu bà Phạm Thị Thphải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (tổng dư nợ 03 Hợp đồng tính đến ngày 24/10/2019) số tiền nợ gốc là 125.840.545 đồng, số tiền nợ lãi là 82.120.972 đồng và phạt chậm trả lãi là 1.244.209 đồng, tổng cộng là 209.205.725 đồng. Đồng thời yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi, phạt chậm trả theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày bà Phạm Thị Ththực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Xét yêu cầu của Người Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng HĐXX thấy rằng: Mặc dù tại phiên toà hôm nay bà Phạm Thị Thvắng mặt nhưng qua các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bà Phạm Thị Thcó ký kết vay với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 03 Hợp đồng tín dụng đó là: Hợp đồng tín dụng số LD1628500327, giải ngân ngày 11/10/2016; Hợp đồng tín dụng số LD1714900196, giải ngân ngày 29/05/2017 và Hợp đồng Thẻ tín dụng Quốc tế số 239-P-409262, giải ngân ngày 15/03/2017. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Phạm Thị Thđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận trong hợp đồng cho Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã nhiều lần yêu cầu bà Phạm Thị Ththanh toán nợ. Do đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã khởi kiện bà Phạm Thị Thđến Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Sau khi Tòa án thụ lý và giải quyết thì Phạm Thị Thvẫn không thanh toán được đồng nào cho Ngân hàng. Như vậy bà Phạm Thị Thđã vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng, cố tình không chịu trả nợ. Do vậy HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và buộc bà Phạm Thị Thphải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và nợ lãi theo các Hợp đồng như sau:

- Hợp đồng LD1628500327, giải ngân ngày 11/10/2016: Nợ gốc 77,759,404 đồng. Nợ lãi phải trả 47,610,563 đồng. Tổng cộng: 125,369,967 đồng (Một trăm hai lăm triệu, ba trăm sáu chín nghìn, chín trăm sáu bảy đồng).

- Hợp đồng LD1714900196, giải ngân ngày 29/05/2017: Nợ gốc 18,909,214 đồng. Nợ lãi phải trả: 13,872,839 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 34,026,262 đồng (Ba mươi bốn triệu, không trăm hai sáu nghìn, hai trăm sáu hai đồng).

- Hợp đồng 239-P-409262, giải ngân ngày 15/03/2017: Nợ gốc: 29,171,827 đồng. Nợ lãi phải trả: 20,637,570 đồng. Tổng cộng: 49,809,496 đồng (Bốn mươi chín triệu, tám trăm linh chín nghìn, bốn trăm chín sáu đồng).

- Tổng cộng dư nợ 03 Hợp đồng tạm tính đến ngày 24/10/2019 là: Nợ gốc: 125,840,545 đồng. Nợ lãi phải trả: 82,120,972 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 209,205,725 đồng *(Hai trăm linh chín triệu, hai trăm linh năm nghìn, bảy trăm hai lăm đồng).*

Đồng thời tiếp tục cho tính lãi, phạt chậm trả theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày bà Phạm Thị Ththực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng nên bà Phạm Thị Thphải chịu án dân sự sơ thẩm là 209.205.725 đồng x 5% = 10.460.286 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí là 4.087.910 đồng theo biên lai thu số 0005721 ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 2 Điều 227: các điều 147, 266, 267 và 273 của BLTTDS;

- Căn cứ điều 6 và điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

- Án lệ số 08/2016/A1 được Hội đồng Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và công bố Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Phạm Thị Thời.

Xử: Buộc bà Phạm Thị Thphải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 24/10/2019, số tiền cụ thể như sau:

- Hợp đồng LD1628500327, giải ngân ngày 11/10/2016: Nợ gốc 77,759,404 đồng. Nợ lãi phải trả 47,610,563 đồng. Tổng cộng: 125,369,967 đồng (Một trăm hai lăm triệu, ba trăm sáu chín nghìn, chín trăm sáu bảy đồng).

- Hợp đồng LD1714900196, giải ngân ngày 29/05/2017: Nợ gốc 18,909,214 đồng. Nợ lãi phải trả: 13,872,839 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 34,026,262 đồng (Ba mươi bốn triệu, không trăm hai sáu nghìn, hai trăm sáu hai đồng).

- Hợp đồng 239-P-409262, giải ngân ngày 15/03/2017: Nợ gốc: 29,171,827 đồng. Nợ lãi phải trả: 20,637,570 đồng. Tổng cộng: 49,809,496 đồng (Bốn mươi chín triệu, tám trăm linh chín nghìn, bốn trăm chín sáu đồng).

- Tổng cộng dư nợ 03 Hợp đồng tạm tính đến ngày 24/10/2019 là: Nợ gốc: 125,840,545 đồng. Nợ lãi phải trả: 82,120,972 đồng. Phạt chậm trả lãi: 1,244,209 đồng. Tổng cộng: 209,205,725 đồng *(Hai trăm linh chín triệu, hai trăm linh năm nghìn, bảy trăm hai lăm đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 24/10/2019 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh

lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm bà Phạm Thị Thphải chịu là 10.460.286 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí là 4.087.910 đồng theo biên lai thu số 0005721 ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ngọc Quyên